

Bản án số: 39/2021/HNGĐ-ST

Ngày 30-6-2021

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Văn La

Ông: Nguyễn Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-DS ngày 16/4/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2021/QĐST-DS ngày 07/5/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số: 189/TB-TP ngày 03/6/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số: 198/TB-TP ngày 10/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ninh Văn H, sinh năm 1992 (có mặt);

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Đào Bích H, sinh năm 1992 (có mặt);

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố H, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hiện cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Ninh Văn H trình bày:*** Anh kết hôn với chị Đào Bích H ngày 28/7/2015, trước khi cưới có được tìm hiểu, tự nguyện thỏa thuận, đăng ký kết hôn tại UBND xã P nay là thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 3/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống và trong công việc làm ăn hàng ngày vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến cãi nhau, không bảo ban được nhau để cùng làm ăn phát triển kinh tế, xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ ngày 12/3/2021. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016 và Ninh Hoài A1, sinh ngày 30/4/2018. Hiện cháu Nhật A đang ở cùng anh còn cháu Hoài A1 đang ở cùng chị H, các con khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn anh xin được nuôi cháu Nhật A, còn để chị Hoạt nuôi cháu Hoài A1, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì đáng giá nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết. Hiện anh đang làm công nhân ở Công ty may CASABLANCA ở xã T, huyện Lạng Giang, thu nhập bình quân từ 6.500.000đ đến 8.000.000đ một tháng.

*** Bị đơn chị Đào Bích H trình bày:** Anh H trình bày về thời gian kết hôn và quá trình mâu thuẫn là đúng. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đồng ý ly hôn anh H. Về con chung: Như anh H trình bày là đúng, nay ly hôn chị xin được nuôi cả hai con, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì đáng giá nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Hiện chị đang làm công nhân tại công ty SAMSUNG Bắc Ninh, thu nhập bình quân từ 10 đến 15 triệu đồng một tháng, hiện hai mẹ con đang ở nhờ gia đình bà ngoại (mẹ đẻ chị) ở tổ dân phố T, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang; điều kiện kinh tế gia đình bình thường, chị cam đoan sẽ đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng con tốt.

Tại phiên tòa hôm nay anh H có mặt giữ nguyên yêu cầu trên và trình bày thêm, hiện hai bố con anh đang ở nhờ gia đình bố mẹ đẻ anh ở tổ dân phố H, thị trấn V, huyện Lạng Giang, điều kiện kinh tế gia đình bình thường, đảm bảo cho việc ăn, ở sinh hoạt, làm việc và học tập của hai bố con. Chị H có mặt giữ nguyên yêu cầu trên và trình bày thêm, hiện hai mẹ con đang ở nhà ngôi nhà của rì ruột cho mượn, điều kiện ăn ở sinh hoạt tốt.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân, các đương sự trong suốt quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh H, chị H đều có mặt. Do vậy đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh H với chị H; Về con chung: Giao anh H nuôi cháu Nhật A, còn để chị H nuôi cháu Hoài A1; Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản: Cả anh H và chị H đều không đề nghị giải quyết, nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết; anh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Ninh Văn H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, khởi kiện xin ly hôn với chị Đào Bích H, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố H, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Hiện cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nội dung: Anh H xin được ly hôn chị H, đề nghị Tòa án giải quyết về con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản. Như vậy đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hôn nhân và

gia đình, đề nghị xin được ly hôn, đề nghị giải quyết về con chung, không đề nghị giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay cả anh H và chị H đều có mặt. Nên HĐXX áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án theo pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ninh Văn H kết hôn với chị Đào Bích H ngày 28/7/2015, trên cơ sở tự nguyện hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã P nay là thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến tháng 3/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến cãi nhau, không bảo được nhau để cùng làm ăn phát triển kinh tế, xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ ngày 12/3/2021. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn cả anh H và chị H đều thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn. HĐXX xét thấy thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn của anh H và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Xét là phù hợp Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con chung: Quá trình chung sống anh H và chị H sinh được 02 con chung là Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016 và Ninh Hoài A1, sinh ngày 30/4/2018. Hiện cháu Nhật A đang ở cùng anh H, còn cháu Hoài A1 đang ở cùng chị H; các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn anh H xin được nuôi cháu Nhật A; còn chị H xin được nuôi cả hai con; các bên đều không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. HĐXX xét thấy anh H, chị H có điều kiện nuôi con như nhau, tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con trẻ, tạo điều kiện thuận lợi cho anh H, chị H nuôi con sau khi ly hôn, phù hợp với gia cảnh của hai bên (vì hiện chị H đang ở nhờ nhà người thân, còn mẹ đẻ chị H đang ở một mình, hưởng chế độ người khuyết tật, gia đình thuộc diện hộ nghèo ở cùng tổ dân phố T, thị trấn V, huyện Lạng Giang); nên cần giao anh H nuôi cháu Nhật A, còn để chị H nuôi cháu Hoài A1; các bên được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn; Về cấp dưỡng nuôi con, cả anh H và chị H đều không đề nghị tòa án giải quyết. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết, xét là phù hợp Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về chia tài sản: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay cả anh H và chị H đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này có xảy ra tranh chấp về tài sản, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[2.4] Về án phí: Anh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng Điều 28; 35; 147; 227; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26; 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ninh Văn H và chị Đào Bích H.

2/ Về con chung: Xử giao anh Ninh Văn H nuôi con chung là Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016; chị Đào Bích H nuôi con chung là Ninh Hoài A1, sinh ngày 30/4/2018; không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con; anh H, chị H được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở anh H, chị H thực hiện quyền này.

3/ Về án phí: Anh Ninh Văn H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002935 ngày 29/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Báo cho các đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- UBND thị trấn V, Lạng Giang
- Các đương sự
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thân Trọng Khôi